

Số: 688/QĐ-HVCSPT

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 658/QĐ-HVCSPT ngày 12/08/2020 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển

### GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-BKHĐT ngày 18/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 707/BGDĐT – GDĐH ngày 26/2/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đánh giá đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp theo hình thức trực tuyến năm 2021 trong thời gian đại dịch Covid-19;

Căn cứ quyết định số 658/QĐ-HVCSPT ngày 12/08/2020 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển về việc ban hành Quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Học viện;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Học viện Chính sách và Phát triển kèm theo Quyết định số 658/QĐ-HVCSPT ngày 12/08/2020 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 3 như sau:

“4. Học phần không tính điểm là những học phần chỉ yêu cầu đạt và không tính điểm vào điểm trung bình trung học kỳ, năm học hoặc tích lũy”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1, Điều 6; khoản 4, Điều 6 như sau:

“b) Một năm học có 2-3 học kỳ chính, mỗi học kỳ chính (gồm 1 hoặc 2 đợt học), và có ít nhất 15 tuần thực học, 1 tuần dự trữ. Ngoài 2 học kỳ chính, Giám đốc Học viện xem xét quyết định tổ chức thêm học kỳ phụ để sinh viên có điều kiện được học lại, học bù hoặc học vượt. Mỗi học kỳ phụ có ít nhất 5 tuần thực học. Thời khóa biểu của các lớp học phần bình thường được bố trí đều trong các tuần của học kỳ. Trong trường hợp cần thiết phải xếp lịch học tập trung thời gian, số giờ giảng đối với một học phần bất kỳ không vượt quá 15 giờ/tuần và 4 giờ/ngày.

4. Học viện kết hợp việc giảng dạy trên giảng đường với học tập trực tuyến trên cơ sở ứng dụng hệ thống quản lý học trực tuyến LMS (Learning Management System) tại cổng thông tin điện tử đào tạo trực tuyến <http://lms.apd.edu.vn/> và Zoom Cloud Meetings (Zoom) hoặc Google Meet hoặc Microsoft Teams. Ngoài ra, tùy điều kiện cụ thể có thể sử dụng thêm các công cụ hỗ trợ phù hợp với từng điều kiện cụ thể (Skype for Business, Google Classroom, Livestreams, Google Duo, Office365...).

Việc tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến phải đảm bảo chất lượng không thấp hơn chất lượng lớp học trực tiếp và không được vượt quá 30% tổng khối lượng của chương trình đào tạo. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh phức tạp và các trường hợp bất khả kháng khác, Học viện thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 23 như sau:

“3. Đối với những học phần đã thực hiện đầy đủ khối lượng học tập, thời lượng học tập qua công cụ dạy học trực tuyến kết hợp đồng thời hệ thống LMS và các hệ thống khác theo quy định, tổ chức đánh giá kết quả học tập trực tuyến đảm bảo trung thực, khách quan, công bằng như đánh giá trực tiếp theo yêu cầu chuẩn đầu ra của từng học phần, đồng thời đóng góp không quá 50% trọng số điểm học phần đó thì được công nhận kết quả học tập tích lũy đối với chương trình đào tạo chính quy trong thời gian học tập trực tuyến. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh phức tạp và các trường hợp bất khả kháng khác, Học viện thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 24 như sau:

“2. Hình thức kiểm tra học phần: bao gồm kiểm tra viết (tự luận, kết hợp tự luận với trắc nghiệm), trắc nghiệm trên máy vi tính, thực hành, vấn đáp, làm

bài tập theo nhóm và các hình thức khác theo Đề cương môn học đã được phê duyệt”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 25 như sau:

“3. Hình thức thi học phần: Hình thức thi kết thúc học phần có thể là thi viết (trắc nghiệm hoặc tự luận), vấn đáp, tiểu luận, bài tập lớn, thi trên máy tính, hoặc kết hợp giữa các hình thức trên. Hình thức thi học phần phải được thể hiện trong đề cương học phần được Giám đốc phê duyệt trước khi tổ chức giảng dạy và được thông báo cho sinh viên ngay khi học phần bắt đầu. Hình thức thi kết thúc học phần được thực hiện theo hình thức trực tuyến trong trường hợp các sinh viên không thể đến Học viện tại thời điểm diễn ra kỳ học, kiểm tra, đánh giá vì lý do bất khả kháng; đảm bảo đánh giá chính xác, công bằng, khách quan, trung thực, tính bảo mật, độ an toàn và tính hiệu quả theo Quy định tại Quy chế tổ chức thi trực tuyến của Học viện”.

6. Sửa đổi, bổ sung điểm b, Điều 26 như sau:

“b) Đề thi có thể biên soạn mới hoặc lấy từ ngân hàng câu hỏi thi hoặc do Trường Khoa/Bộ môn tổ chức biên soạn theo quyết định của Giám đốc Học viện.

Căn cứ vào lịch thi, Trường Khoa/Bộ môn (trừ môn Giáo dục thể chất) tổ chức biên soạn 06-08 đề thi/ca thi, kèm đáp án (trình bày theo mẫu quy định của Học viện). Số lượng đề thi tự luận, hoặc tự luận kết hợp với trắc nghiệm của một học phần trong 1 ca thi tối thiểu 04 đề thi được chọn trong 06-08 đề thi. Nội dung của 02 đề thi bất kỳ trong số 04 đề thi của 1 ca thi phải khác nhau tối thiểu 50%. Đề thi được đóng gói theo quy định bảo mật và chuyển đến Trung tâm Khảo thí và ĐBCL trước ngày thi học phần đó 05 ngày làm việc”.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 31 như sau:

“1. Làm khóa luận tốt nghiệp: Áp dụng đối với sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp theo hình thức bảo vệ khóa luận. Trường hợp đặc thù của chuyên ngành đào tạo, Giám đốc Học viện quyết định điều kiện sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp trên cơ sở đề xuất của lãnh đạo khoa chuyên ngành”.

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 32 như sau:

“3. Địa điểm thực tập

a) Sinh viên chủ động liên hệ, đề xuất địa điểm thực tập và được sự đồng ý của Trường khoa. Trên cơ sở đó Học viện sẽ có công văn giới thiệu sinh viên đến

thực tập tại cơ sở và đề nghị cơ sở thực tập giúp đỡ và cử người hướng dẫn sinh viên.

b) Trong trường hợp sinh viên không tìm được địa điểm thực tập phù hợp, Khoa quản lý sinh viên có trách nhiệm giới thiệu địa điểm thực tập cho sinh viên.

c) Đối với những sinh viên có kết quả học tập tốt, có ý thức chấp hành kỷ luật, có khả năng giao tiếp và ngoại ngữ tốt, Học viện sẽ giới thiệu đến thực tập tại các cơ quan thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

d) Yêu cầu đối với địa điểm thực tập:

+ Được thành lập và hoạt động được từ 03 năm trở lên, có thể cung cấp số liệu nghiên cứu liên tục tối thiểu 02 năm;

+ Tùy vào đặc thù cụ thể của từng ngành, chuyên ngành và nội dung chuyên đề thực tập của sinh viên mà Trường khoa quy định cụ thể về địa điểm thực tập cho phù hợp.

e) Sinh viên có thể có một hoặc nhiều địa điểm thực tập tùy theo vấn đề nghiên cứu.

f) Kết thúc đợt thực tập phải có xác nhận của cơ sở thực tập."

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 33 như sau:

**"Điều 33. Tốt nghiệp bằng hình thức bảo vệ khoá luận tốt nghiệp**

**1. Điều kiện tốt nghiệp bằng hình thức bảo vệ khoá luận tốt nghiệp**

- Điểm trung bình chung tích lũy của 07 học kỳ đầu (điểm học phần đạt điểm cao nhất) đạt từ 2.8 (Thang điểm 4) điểm trở lên hoặc đạt giải nghiên cứu khoa học cấp Học viện (từ giải Ba trở lên);

- Điểm báo cáo thực tập tốt nghiệp đạt từ 3.2 (Thang điểm 4) trở lên;

- Có đề xuất của Trường khoa quản lý sinh viên trên cơ sở đánh giá của Giảng viên hướng dẫn báo cáo thực tập tốt nghiệp;

- Trường hợp do đặc thù của chuyên ngành đào tạo có yêu cầu khác về hình thức tốt nghiệp và điều kiện thực hiện, lãnh đạo khoa chuyên ngành đề xuất Giám đốc Học viện xem xét quyết định.

**2. Chấm khoá luận tốt nghiệp**

❖ Thành lập Hội đồng chấm khoá luận tốt nghiệp

- Căn cứ vào số lượng sinh viên bảo vệ khoá luận, các Trường Khoa chuyên ngành đề nghị Giám đốc Học viện quyết định thành lập Hội đồng chấm khoá luận tốt nghiệp các chuyên ngành qua Phòng Quản lý Đào tạo.

- Mỗi chuyên ngành thành lập 01 Hội đồng chấm khoá luận được tổ chức thành các bàn chấm, mỗi bàn chấm có ít nhất từ 03 thành viên trở lên, trong đó có Chủ tịch, Ủy viên và Thư ký.

❖ **Điểm khoá luận tốt nghiệp**

- Điểm khoá luận tốt nghiệp của sinh viên là điểm trung bình cộng các điểm của từng thành viên Hội đồng, người đánh giá (người phản biện), người hướng dẫn. Điểm khoá luận tốt nghiệp chấm theo thang điểm 10 và lấy điểm lẻ đến một chữ số thập phân (không làm tròn) và được quy đổi theo thang điểm 4. Trường hợp có sự chênh lệch điểm chấm từ 2,0 điểm trở lên của mỗi thành viên chấm điểm với điểm trung bình chung của các thành viên còn lại thì Chủ tịch hội đồng chuyên ngành họp, thống nhất. Trong trường hợp không thống nhất được phương án xử lý, Hội đồng chuyên ngành báo cáo Hội đồng chấm khoá luận tốt nghiệp của Học viện xem xét, quyết định.

- Thư ký Hội đồng chấm khoá luận tổng hợp phiếu chấm khoá luận của các thành viên, tính điểm khoá luận tốt nghiệp của từng sinh viên và thống kê kết quả chung của toàn Hội đồng".

10. Bổ sung khoản 3 Điều 33 như sau:

**“Điều 33. Tốt nghiệp bằng hình thức bảo vệ khóa luận tốt nghiệp**

**3. Hội đồng bảo vệ khóa luận tốt nghiệp trực tuyến**

Hội đồng bảo vệ khóa luận tốt nghiệp trực tuyến là kết hợp hoặc thay thế cho Hội đồng bảo vệ khóa luận tốt nghiệp trực tiếp trong trường hợp không thể tổ chức vì các lý do bất khả kháng, giúp người học đảm bảo tiến độ học tập. Hội đồng bảo vệ khóa luận trực tuyến được tổ chức khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Việc đánh giá được thực hiện thông qua một hội đồng chuyên môn gồm ít nhất 03 thành viên;
- b) Hình thức bảo vệ và đánh giá trực tuyến được sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và sinh viên;
- c) Diễn biến của buổi bảo vệ được ghi hình, ghi âm đầy đủ và lưu trữ;

d) *Tuân thủ các quy định khác về bảo vệ khóa luận, luận văn, luận án trực tuyến do Học viện ban hành*”.

**Điều 2.** Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ năm 2020 trở về trước. Việc điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế quy định này do Giám đốc quyết định bằng văn bản.

**Điều 3.** Trưởng phòng Phòng Quản lý đào tạo, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng phòng Phòng Tổ chức – Hành chính và người đứng đầu các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Phòng KH-TC;
- Lưu: TC-HC, P.QLĐT (03b).

**GIÁM ĐỐC**



**PGS, TS. Trần Trọng Nguyên**